

Số: /KH-BCĐ

Đắk Lắk, ngày tháng 6 năm 2021

KẾ HOẠCH
Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2021

Căn cứ Công văn số 394/BNN-VPĐP ngày 19/01/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tiếp tục thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trong năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 02/11/2020 của Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk Lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; trong đó có chỉ tiêu: đến năm 2025, có trên 65% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (tương ứng 100/152 xã) và có ít nhất 04 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về Kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/12/2020 của Tỉnh ủy; Chương trình số 03-CTr/TU ngày 12/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các Nghị quyết của HĐND tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước tỉnh năm 2021; trong đó, UBND tỉnh đề ra chỉ tiêu về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là: đạt tỷ lệ 45,4% xã đạt chuẩn nông thôn mới (69 xã), 02 đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2021; trong đó, UBND tỉnh giao chỉ tiêu về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là: đạt tỷ lệ 45,4% xã đạt chuẩn nông thôn mới (69 xã), 02 đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, bình quân đạt 15,4 tiêu chí/xã;

Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh (*viết tắt là Ban chỉ đạo tỉnh*) ban hành Kế hoạch Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, phấn đấu lũy kế có ít nhất 71 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt tỷ lệ ít nhất 46,7%) và ít nhất có 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Số tiêu chí đạt bình quân chung là 16 tiêu chí/xã.
- Duy trì không còn xã đạt dưới 7 tiêu chí.
- Lũy kế có 02 đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.
- Tăng cường cải tạo, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống ở nông thôn; đời sống nhân dân từng bước được nâng cao.
- Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí cho các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, xây dựng mô hình điểm khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu; xây dựng và thực hiện xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

- Ban hành các Bộ tiêu chí về đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương (sau khi Trung ương ban hành Bộ tiêu chí chung cho toàn quốc).
- Xây dựng Đề án Chương trình nông thôn mới và Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025.
- Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục triển khai Kết luận số 54-KL/TW ngày 07/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Quyết định số 357/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận số 54-KL/TW ngày 07/8/2019 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Chương trình số 37-CTr/TU ngày 13/12/2019 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 54-KL/TW ngày 07/8/2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 1307/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 357/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 02/11/2020 của Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk Lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh; Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2021; các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh về triển khai thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025.

2. Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp và cả hệ thống chính trị trong xây dựng nông thôn mới, nhất là vai trò của người đứng đầu, phải xem xây dựng nông thôn mới là một cuộc cách mạng, một nhiệm vụ chính trị trọng tâm cần thực hiện kiên trì, kiên nhẫn, thường xuyên và liên tục, phải xác định xây dựng nông thôn mới “có điểm khởi đầu, nhưng không có điểm kết thúc”.

3. Rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030; ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình theo thẩm quyền; chỉ đạo các địa phương chủ động ban hành các cơ chế đặc thù hỗ trợ thực hiện các nội dung của Chương trình theo hướng nâng cao chất lượng, đi vào chiều sâu và bền vững; đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp thích hợp và đủ mạnh để thực sự khuyến khích việc tổ chức lại sản xuất theo hướng liên kết, hợp tác, ứng dụng khoa học - công nghệ, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn nông thôn phát triển sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ; chú trọng công nghiệp chế biến nông sản và thu hút nhiều lao động.

4. Đẩy mạnh và tăng cường hơn nữa hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và cư dân nông thôn, nâng cao chất lượng phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Đắc Lắc chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025.

5. Các địa phương căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình giai đoạn 2021 - 2025, đề chủ động lựa chọn nội dung, nhiệm vụ ưu tiên, tập trung chỉ đạo và bố trí đủ nguồn lực để thực hiện, phân đầu hoàn thành các mục tiêu của Chương trình năm 2021, trong đó, chú trọng: (a) *Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội cơ bản đồng bộ, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng, phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu;* (b) *Phát triển kinh tế nông thôn gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp;* (c) *Bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn;* (d) *Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển kinh tế du lịch nông thôn;* (e) *Giữ gìn an ninh, trật tự xã hội và quốc phòng trên địa bàn nông thôn.*

6. Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn, nhất là việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ cao vào sản xuất và quản trị sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; tập trung hỗ trợ hình thành liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị bền vững với quy mô sản xuất hàng hóa lớn đối với các nhóm sản phẩm chủ lực; đẩy mạnh chuyển đổi sang mô hình hợp tác xã kiểu mới theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 17/3/2020 của Tỉnh ủy về Phát triển kinh tế tập thể; triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Đổi mới phương thức thực hiện và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo hướng gắn đào tạo nghề với triển khai các mô hình, dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị cụ thể, theo nhu cầu hoặc dự án đầu tư ở nông thôn của doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế.

7. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình Khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 để góp phần nghiên cứu, giải quyết các vấn đề từ thực tiễn đặt ra trong phát triển sản xuất và nâng cao đời sống của người dân, phù hợp với điều kiện đặc thù của các địa phương; tham gia xây dựng cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình Khoa học công nghệ và tổng kết, đánh giá, nhân rộng các mô hình hiệu quả vào thực tiễn.

8. Tập trung giải quyết, xử lý một số vấn đề bức thiết ở địa phương được tổng kết sau 10 năm triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới, như: thu gom và xử lý chất thải, nước thải, cung cấp nước sạch, ứng phó với biến đổi khí hậu, ứng dụng công nghệ thông tin...

9. Tăng cường và đa dạng hóa các nguồn vốn huy động để thực hiện Chương trình. Đồng thời, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương chủ động lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn; huy động vốn đầu tư của doanh nghiệp đối với các công trình có khả năng thu hồi vốn trực tiếp; tăng cường các hình thức hợp tác công tư và xã hội hóa để thu hút đầu tư vào bảo vệ và xử lý môi trường, giao thông nông thôn, hạ tầng thương mại, cung cấp nước sạch, dịch vụ văn hóa - thể thao, dịch vụ y tế; có giải pháp khắc phục, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong Chương trình nông thôn mới, công khai các khoản đóng góp của dân theo nguyên tắc tự nguyện và do Hội đồng nhân dân xã thông qua, không được huy động quá sức dân.

10. Tiếp tục và triển khai thực hiện xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; thôn, buôn đạt chuẩn nông thôn mới; khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu.

11. Tập trung chỉ đạo kiện toàn Bộ máy tổ chức thực hiện Chương trình ở các cấp đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến huyện, xã; nâng cao năng lực và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp ngày càng chuyên nghiệp; ưu tiên bố trí đủ người có tâm huyết, đủ năng lực cho bộ máy tham mưu về Chương trình nông thôn mới.

12. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong xây dựng nông thôn mới; tiếp tục phát huy vai trò phản biện, giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư đối với xây dựng nông thôn mới. Định kỳ, Ủy ban MTTQ các cấp tổ chức điều tra, đánh giá sự hài lòng của người dân đối với tiến độ và kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ, nội dung của Kế hoạch này và theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo cụ thể hóa thành các nhiệm vụ kế hoạch triển khai thực hiện của Sở, ngành, đoàn thể, địa phương mình trong năm 2021, cụ thể như sau:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*cơ quan chủ trì Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới*)

- Giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh về quản lý và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng và tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách, phương hướng, giải pháp thực hiện các mục tiêu của Chương trình trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng chỉ tiêu kế hoạch và phương án phân bổ vốn (vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp) thực hiện Chương trình năm 2021 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, Quyết định.

- Chủ trì, hướng dẫn thực hiện, tổng hợp báo cáo đánh giá tiêu chí số 3 (Thủy lợi), tiêu chí số 13 (Tổ chức sản xuất) và chỉ tiêu 17.1; 17.3; 17.7; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường (chỉ tiêu 17.1; 17.3; 17.7), Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư (*cơ quan tổng hợp 02 Chương trình MTQG*)

- Giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh về tổng hợp và điều phối chung các Chương trình mục tiêu quốc gia theo nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công và theo quy định của pháp luật về Đầu tư công.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh và các Sở, ngành liên quan tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh phân bổ chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển (ĐTPT); chủ trì hướng dẫn các chủ đầu tư triển khai thực hiện nguồn vốn ĐTPT đã được UBND tỉnh giao năm 2021 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Chủ trì, hướng dẫn cụ thể cơ chế lồng ghép, quản lý các nguồn vốn trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới từ các chương trình, dự án trên cơ sở hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

c) Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh và các sở, ngành liên quan tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp; chủ trì hướng dẫn việc quản lý, thanh quyết toán đối với nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

d) Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ngành có liên quan hướng dẫn việc rà soát quy hoạch, bổ sung điều chỉnh quy hoạch nhằm nâng cao chất lượng các quy hoạch; kiểm tra, hướng dẫn việc cắm mốc chỉ giới các vị trí chủ yếu của các công trình hạ tầng theo quy hoạch được duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, điều chỉnh (nếu cần thiết) các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình đã tham mưu UBND tỉnh ban hành thuộc Chương trình nông thôn mới.

- Chủ trì, hướng dẫn thực hiện, tổng hợp báo cáo đánh giá tiêu chí số 1 (Quy hoạch), tiêu chí số 9 (Nhà ở dân cư) và chỉ tiêu 17.4, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường (chỉ tiêu 17.4), Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

e) Sở Giao thông Vận tải

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện, tổng hợp báo cáo đánh giá tiêu chí số 2 (Giao thông) và báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

f) Sở Công Thương

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện, tổng hợp báo cáo đánh giá tiêu chí số 4 (Điện), tiêu chí số 7 (Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn) và báo cáo tiến độ thực hiện về Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

g) Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện, tổng hợp báo cáo đánh giá tiêu chí số 5 về Trường học và tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đào tạo (chỉ tiêu 14.1, 14.2), báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

h) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện, tổng hợp báo cáo đánh giá tiêu chí số 6 (Cơ sở vật chất văn hóa) và tiêu chí số 16 (Văn hóa) phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của các địa phương và tổng hợp báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

i) Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện, tổng hợp báo cáo đánh giá tiêu chí số 8 (Thông tin và Truyền thông) và báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

j) Cục Thống kê tỉnh

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện, tổng hợp báo cáo đánh giá tiêu chí số 10 (Thu nhập) và báo cáo tiến độ thực hiện về Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

k) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện, tổng hợp báo cáo đánh giá tiêu chí số 11 (Hộ nghèo) và tiêu chí số 12 (Lao động có việc làm) và chỉ tiêu 14.3, 18.6, báo cáo tiến độ kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo (chỉ tiêu 14.3), Sở Nội vụ (chỉ tiêu 18.6), Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

l) Sở Y tế

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện, tổng hợp báo cáo đánh giá tiêu chí số 15 (Y tế) và chỉ tiêu 17.8, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường (chỉ tiêu 17.8), Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

m) Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, hướng dẫn việc thực hiện các tiêu chí số 17 về Môi trường và An toàn thực phẩm (chỉ tiêu 17.2, 17.5, 17.6), nhất là nước thải, các

chất thải trong nông thôn và các điểm thu gom, xử lý rác thải ở các xã. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của các địa phương và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí số 17 về Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

n) Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo, tổ chức bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo các cấp.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh để kiện toàn bộ máy giúp việc thực hiện Chương trình nông thôn mới các cấp; triển khai thực hiện phong trào thi đua “Đắc Lắc chung sức xây dựng nông thôn mới”.

- Chủ trì, hướng dẫn thực hiện, tổng hợp báo cáo đánh giá tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (chỉ tiêu 18.1, 18.2, 18.3, 18.4) và báo cáo tiến độ thực hiện tiêu chí số 18 về Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

o) Sở Tư pháp

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện, tổng hợp báo cáo đánh giá Chỉ tiêu 18.5 “Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định” của Tiêu chí 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật; báo cáo tiến độ thực hiện về Sở Nội vụ (chỉ tiêu 18.5), Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

p) Công an tỉnh

- Tập trung đấu tranh ngăn chặn tệ nạn xã hội, nâng cao chất lượng an ninh nông thôn, đảm bảo cuộc sống thanh bình, an toàn cho người dân nông thôn giúp họ yên tâm sản xuất, xây dựng nông thôn mới.

- Chủ trì, hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh (chỉ tiêu 19.2) và báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí số 19 về Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

q) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, hướng dẫn thực hiện, tổng hợp báo cáo đánh giá tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh (chỉ tiêu 19.1) và báo cáo tiến độ thực hiện về Công an tỉnh (chỉ tiêu 19.1), Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

r) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đắc Lắc

- Hướng dẫn thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; đôn đốc, kiểm tra, giám sát các Ngân hàng thương mại trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho vay và giải ngân vốn tín dụng cho khu vực nông nghiệp, nông thôn, nhất là vốn vay ưu đãi.

- Tổ chức thực hiện Văn bản của Ngân hàng Nhà nước triển khai nhiệm vụ của ngành ngân hàng thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; phối hợp với các Sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị-xã hội triển khai, tuyên truyền cơ chế, chính sách và các chương trình tín dụng góp phần thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Chủ động cung cấp số liệu đầu tư tín dụng xây dựng nông thôn mới tại tất cả các xã trên địa bàn cho Ban Chỉ đạo tỉnh; tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh khi tổng hợp, đánh giá về nguồn vốn tín dụng phục vụ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại địa phương;

- Định kỳ hàng quý, Ngân hàng Nhà nước tỉnh báo cáo tình hình cho vay phục vụ xây dựng nông thôn mới theo các nội dung: báo cáo số liệu cho vay của các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; đánh giá kết quả đạt được, khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm. Đồng thời, đề xuất giải pháp, kiến nghị để nâng cao hiệu quả nguồn vốn tín dụng ngân hàng trong việc thực hiện Chương trình nông thôn mới.

s) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Tăng cường giám sát, tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết liên quan đến Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, phong trào thi đua "Đắc Lắc chung sức xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng các danh hiệu thi đua ở khu dân cư, góp phần thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; tổ chức tuyên truyền, hội nghị, các buổi tọa đàm trao đổi, tìm hiểu mô hình vận động toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới; phát huy vai trò các báo, tạp chí của Mặt trận, các báo của các tổ chức thành viên trong công cuộc xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới; tổ chức đánh giá sự hài lòng của người dân tại địa phương đề nghị công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

t) Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của đơn vị, theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương chủ động lựa chọn những nội dung thiết thực, phối hợp để tuyên truyền, vận động, khích lệ, động viên các cá nhân, tổ chức cùng đồng lòng chung sức xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục triển khai sâu rộng và thiết thực Phong trào thi đua "Đắc Lắc chung sức xây dựng nông thôn mới", gắn phong trào thi đua với tiếp tục đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và các phong trào thi đua khác trên địa bàn tỉnh, báo cáo tiến độ thực hiện về Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

u) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ vào Kế hoạch của Ban Chỉ đạo tỉnh và tình hình thực tế của địa phương để cụ thể hóa Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới thành các chỉ tiêu cụ thể, báo cáo cấp có thẩm quyền bổ sung vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương để phân đấu thực hiện đạt hiệu quả. Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng đối với các tiêu chí nông thôn mới đã đạt, các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; xây dựng mô hình điểm khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu; xây dựng và thực hiện xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; phân đấu xây dựng các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021 theo đúng kế hoạch đã đề ra.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch và đề án nông thôn của các xã đã được phê duyệt phù hợp với đề án tái cơ cấu nông nghiệp. Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn, nhất là việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ cao vào sản xuất; tập trung hỗ trợ hình thành liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị bền vững; đẩy mạnh chuyển đổi sang mô hình hợp tác xã kiểu mới theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 17/3/2020 của Tỉnh ủy về Phát triển kinh tế tập thể; triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình OCOP.

- Bố trí ngân sách địa phương (huyện, xã), tiếp tục huy động từ nhiều nguồn lực, bao gồm: Nguồn vốn tín dụng; các nguồn lực khác từ doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; từ xã hội: nguồn vốn đóng góp của nhân dân, các nguồn lực hợp pháp của các cá nhân, tổ chức quốc tế để cùng với nguồn lực từ ngân sách nhà nước tập trung đầu tư cho hạ tầng nông thôn và các mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

- Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch vốn thuộc Chương trình, định kỳ báo cáo tiến độ giải ngân theo quy định và kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc. Lưu ý: không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo các phòng ban có liên quan, UBND các xã phối hợp với Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp huyện cập nhật thông tin về tiến độ triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn.

v) Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh và UBND tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn UBND cấp huyện đăng ký vốn thực hiện các dự án đầu tư theo cơ chế đặc thù (có danh mục dự án đầu tư cụ thể); tổ chức kiểm tra các nội dung, danh mục dự án đầu tư do UBND cấp huyện triển khai thực hiện thuộc Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp và đề xuất phương án phân bổ nguồn vốn (đầu tư phát triển, sự nghiệp) thực hiện Chương trình năm 2021.

- Tham mưu xây dựng Đề án Chương trình nông thôn mới, Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ làm công tác nông thôn mới.

- Phối hợp, theo dõi và triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về Chương trình nông thôn mới.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu công tác tổ chức thẩm định, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các Bộ tiêu chí về đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương (sau khi Trung ương ban hành Bộ tiêu chí chung cho toàn quốc).

- Đôn đốc các Sở, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về Chương trình nông thôn mới để tổng hợp báo cáo, Ban Chỉ đạo và UBND tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, các Sở, ngành tiếp tục kiện toàn bộ máy giúp việc thực hiện Chương trình nông thôn mới các cấp; triển khai thực hiện phong trào thi đua “Đắc Lắc chung sức xây dựng nông thôn mới”.

- Chủ trì, phối hợp với các sở ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Chương trình OCOP.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Chuẩn bị tài liệu họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh về đánh giá kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

2. Công tác báo cáo: đề nghị các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố định kỳ hàng quý báo cáo về tình hình triển khai, kết quả thực hiện nội dung được phân công gửi về Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh (*gửi trước ngày 15 tháng cuối cùng trong quý, theo quy định tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND tỉnh ngày 22/9/2017 của UBND tỉnh*) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắc Lắc năm 2021 của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh. Quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản hồi bằng văn bản gửi về Ban Chỉ đạo tỉnh (*qua Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh tổng hợp*) để xem xét điều chỉnh hoặc bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (Báo cáo);
- VPĐP NTM Trung ương (Báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ các CT MTQG tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, KT, NNMT;
- Lưu: VT, NNMT(Đg-20b)

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Y Giang Gry Niê Knơng
PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**